

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2026/HS-ST**

Ngày: 31 - 3 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Công Thắng.

2. Ông Vàng A Lù.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngọc Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm - Hội trường số 2 trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai và điểm cầu thành phần - Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai - trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 35/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Hải T (tên gọi khác: Không) sinh ngày 20/3/1973, tại xã V, tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân/CCCD: 034073024326; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C (đã chết) và bà Đinh Thị B, sinh năm 1947; Vợ: Lâm Thảo N, sinh năm 1977 (đã ly hôn), con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/11/2025, tạm giam ngày 17/11/2025, hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam V - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. *Có mặt.*

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lào Cai:

+ Ông Lý A H – Thẩm phán Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lào Cai. Có mặt.

+ Ông Thào A D – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lào Cai. Có mặt.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lào Cai hỗ trợ phiên tòa: Ông Lưu Thượng T1 - Kiểm sát viên. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 40 phút ngày 14/01/2025, tổ công tác Công an xã T, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai phát hiện Ngô Hải T có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, khi đó Ngô Hải T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon màu đen được vắn xoắn một đầu, bên trong có 01 (một) gói nilon màu xanh được vắn xoắn hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng. T khai nhận đây là ma túy loại Heroine của bản thân, cất giấu với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Hải T, thu giữ vật chứng để giải quyết theo quy định.

Khám xét chỗ ở của Ngô Hải T tại thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai, quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả điều tra chứng minh được: Ngày 13/11/2025 Ngô Hải T và Đinh Văn Q cùng nhau đi xe khách từ tỉnh Hưng Yên lên xã T, tỉnh Lào Cai rồi đi bộ vào xã N, tỉnh Lào Cai mục đích để tìm người cùng nhau đi làm thuê. Do chưa về được ngay nên cả hai đã ngủ qua đêm tại một lán nương bỏ hoang tại thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 14/11/2025 khi Q đang ngủ thì T tỉnh dậy và nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên một mình đi bộ lên khu vực thôn N khoảng 500 mét tìm ma túy, T đã mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 (một) gói Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy T trở về chỗ ngủ với Q, đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, T cầm trong lòng bàn tay trái gói H1 đã mua được và đi bộ cùng Q ra Quốc lộ C để tìm xe quay về xã G thì bị lực lượng Công an xã T bắt quả tang, lập biên bản, thu giữ 01 gói Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 813/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: “Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, kí hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,59 gam”.

Ngày 14/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an xã T, tỉnh Lào Cai đã tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Ngô Hải T với kết quả Dương tính với chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-KV4 ngày 02/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai truy tố bị cáo Ngô Hải T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo”; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận

tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Hải T 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh L phát hành, bên trong có 0,49 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và không tranh luận gì với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của người này. Bị cáo T công nhận lời khai của người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Hải T thừa nhận là đối tượng sử dụng ma túy, nên khoảng 05 giờ 00 phút ngày 14/11/2025 tại khu vực thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai bị cáo đã gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua được 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,59 gam với giá 300.000 đồng mục đích về nhà sử dụng. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo T cầm số Heroine trên trong lòng bàn tay trái đi bộ ra Quốc lộ C để tìm xe trở về xã G thì bị bắt quả tang, thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và

các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Bị cáo Ngô Hải T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy bị cáo Ngô Hải T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Heroine, C1, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, việc tàng trữ sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Ngô Hải T trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo T là người sử dụng trái phép chất ma túy nên coi là người có nhân thân chưa tốt.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 16/11/2025 và lời khai của bị cáo T tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo sinh sống tại thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản chung, tài sản riêng có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm về tệ nạn xã hội. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án.

Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án gồm:

- Số H thu giữ của Ngô Hải T khi bắt quả tang có khối lượng là 0,59 gam, Phòng K Công an tỉnh L đã lấy 0,1 gam để làm mẫu giám định không hoàn lại;

0,49 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định được đựng và niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng K Công an tỉnh L phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo T mua vào ngày 14/11/2025, bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này ở đâu do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/11/2025, bị cáo đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy, không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự. Công an xã T, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ, đúng quy định,

Đối với Đinh Văn Q là người đã đi và ngủ cùng bị cáo T, kết quả điều tra xác định bị cáo T không nói gì về việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy với Q nên Q không biết. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Đinh Văn Q là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Ngô Hải T là người bị kết án thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Hải T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Hải T **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh L phát hành, bên trong có 0,49 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/3/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Lào Cai).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. buộc các bị cáo Ngô Hải T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Ngô Hải T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV, THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Hải Quan tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Trại tạm giam;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- Công an xã Tú Lệ, tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

